

**UBND QUẬN GÒ VẤP
TRƯỜNG MN AN NHƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 61 /QĐ-MNAN

Gò Vấp, ngày 01 tháng 04 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán quý I năm 2025

- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ - CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT – BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

- Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT – BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

- Căn cứ vào kết quả tình hình thực hiện dự toán quý I năm 2025 của Trường Mầm non An Nhơn;

- Xét đề nghị của kế toán trường Mầm non An Nhơn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán quý I năm 2025 của Trường Mầm non An Nhơn (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận tài chính trường Mầm non An Nhơn thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TC.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



[Signature]

Mai Diễm Trang

Đơn vị: Trường MN An Nhơn
Chương: 622

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 24/9/2018 của Bộ Tài chính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gò Vấp, ngày 01 tháng 04 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 61/QĐ-MNAN ngày 01/04/2025 của Trường Mầm non An Nhơn)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành
Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số
điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối
với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường MN An Nhơn công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách Quý I/2025 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu học phí				
2	Chi từ nguồn thu học phí được để lại				
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	8.768.601.000	1.405.178.032	16,03%	-
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề				
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
a)	Nguồn 12	1.719.279.000	397.737.284	23,13%	
b)	Nguồn 13	4.025.542.000	1.007.440.748	25,03%	
c)	Nguồn 14	2.816.550.000	-	0,00%	
d)	Nguồn 18	207.230.000	-	0,00%	

Thư trưởng đơn vị

Mai Diễm Trang

BẢNG THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
QUÝ I NĂM 2025

I. Tổng quan tình hình sử dụng dự toán năm 2024

	Nguồn 12	Nguồn 13	Nguồn 14	Nguồn 18	Tổng cộng
Tồn năm 2024 chuyển sang	-	-	777.279.693		777.279.693
Dự toán giao trong năm 2025	1.719.279.000	4.025.542.000	2.816.550.000	207.230.000	8.768.601.000
Dự toán đã sử dụng	397.737.284	1.007.440.748	-		1.405.178.032
+ Quý I	397.737.284	1.007.440.748			1.405.178.032
Tồn cuối kỳ	1.321.541.716	3.018.101.252	3.593.829.693	207.230.000	8.140.702.661

II. Chi tiết tình hình sử dụng dự toán ngân sách theo nguồn kinh phí:

1) Nguồn 12

Mã nội dung kinh tế	Chỉ tiêu	Dự toán đã sử dụng	
		Quý I	Lũy kế từ đầu năm
B	C	1	2
6001	Lương theo ngạch, bậc	26.911.170	26.911.170
6105	Phụ cấp làm đêm; làm thêm giờ	94.348.747	94.348.747
6112	Phụ cấp ưu đãi nghề	9.418.911	9.418.911
6301	Bảo hiểm xã hội	4.574.901	4.574.901
6302	Bảo hiểm y tế	807.336	807.336
6303	Kinh phí công đoàn	538.224	538.224
6304	Bảo hiểm thất nghiệp	269.112	269.112
6349	Các khoản đóng góp khác	134.556	134.556
6449	Chi khác	260.734.327	260.734.327
	Tổng cộng	397.737.284	397.737.284

2) Nguồn 13

Mã nội dung kinh tế	Chỉ tiêu	Dự toán đã sử dụng	
		Quý I	Lũy kế từ đầu năm
B	C	1	2
6001	Lương theo ngạch, bậc	529.308.000	529.308.000
6101	Phụ cấp chức vụ	11.583.000	11.583.000
6105	Phụ cấp làm đêm; làm thêm giờ	3.120.110	3.120.110
6112	Phụ cấp ưu đãi nghề	180.409.158	180.409.158
6113	Phụ cấp theo nghề, theo công việc	702.000	702.000
6115	Phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề	90.695.592	90.695.592
6301	Bao hiểm xã hội	107.369.736	107.369.736
6302	Bảo hiểm y tế	18.947.613	18.947.613
6303	Kinh phí công đoàn	12.631.731	12.631.731
6304	Bảo hiểm thất nghiệp	6.315.876	6.315.876
6349	Các khoản đóng góp khác	3.157.932	3.157.932
6449	Chi khác	43.200.000	43.200.000
	Tổng cộng	1.007.440.748	1.007.440.748

Kế toán

Nguyễn Hồng Phương Thảo

áp. ngày 01 tháng 04 năm 2025
Thủ trưởng đơn vị

Mai Diễm Trang